

VII. PHẨM ĐỊA NGỤC

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tức là tánh trí nhất thiết, có thể thành tựu hoàn toàn trí nhất thiết trí ư?

Khi ấy, Phật dạy Xá-lợi Tử:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói.

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể chiếu sáng tất cả nên phải kính lễ, không bị các pháp thế gian làm ô nhiễm, có thể trừ hết tối tăm, phát ra ánh sáng rực rỡ, thường đem lại sự lợi lạc an vui cao tột, làm cho những người mù được mắt sáng, làm ngọn đuốc sáng cho kẻ bộ hành trong đêm tối, đưa kẻ lạc đường quay về nẻo chánh, hiện rõ tánh các pháp tức là Niết-bàn, chỉ rõ tất cả pháp không sanh, không diệt, là mẹ các Đại Bồ-tát, là chỗ nương tựa che chở cho những kẻ không chỗ nương tựa che chở, trừ tất cả khổ não của sanh tử, khai thị các pháp, lấy vô tánh làm tánh, có thể làm cho chư Phật chuyển xe Pháp vô thượng đủ ba lần với mười hai hành tướng.

Bạch Thế Tôn! Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát nên trụ thế nào?

Bấy giờ, Phật dạy Xá-lợi Tử:

- Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát nên như Phật mà trụ, suy nghĩ kính thờ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như suy nghĩ kính thờ Phật.

Khi ấy, trời Đế Thích thầm nghĩ: Do nhân duyên gì hôm nay Xá-lợi Tử hỏi Phật việc này? Nghĩ rồi liền hỏi Xá-lợi Tử:

- Vì duyên cớ gì mà Tôn giả hỏi việc ấy?

Xá-lợi Tử bảo trời Đế Thích:

- Trước đây, đức Phật Thế Tôn đã nói: Các chúng Đại Bồ-tát được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên đã khởi lên sự tùy hỷ hồi hướng tương ưng các việc phước nghiệp, mau chứng đắc trí nhất thiết trí, hơn hẳn các Bồ-tát tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã và các căn lành có sở đắc. Do nhân duyên ấy nên hỏi việc này.

Này Kiều-thi-ca! Như hàng trăm, hàng ngàn kẻ mù lòa bầm sinh, nếu không có người mắt sáng dùng phương tiện dẫn dắt thì dù

gần đi nữa cũng không đi đúng đường, hướng gì ở xa có thể đi đến được thành lớn giàu có an vui. Cũng vậy, năm Ba-la-mật-đa trước như kẻ mù bẩm sinh, không thể đạt tới chánh đạo của Bồ-tát, hướng là có thể chứng nhập thành Niết-bàn, nếu không có Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là người sáng mắt dẫn đường.

Này Kiều-thi-ca! Năm Ba-la-mật-đa: Bồ thí v.v... phải dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, gọi là người có mắt. Lại nhờ sự hộ trì của Bát-nhã ba-la-mật-đa gọi là đến bờ kia.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật dạy:

- Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa như phát khởi sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Này Xá-lợi Tử! Như năm thủ uẩn không thể phát khởi. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng nên biết như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Như năm thủ uẩn chẳng phát khởi nên gọi là phát khởi. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng lại như vậy, chẳng phát khởi nên gọi là phát khởi.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy vì thành tựu pháp gì?

Phật dạy:

- Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát phát khởi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy thì hoàn toàn không có sự thành tựu đối với tất cả pháp. Vì không có sự thành tựu đối với tất cả pháp nên mới gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, trời Đế Thích liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Chẳng lẽ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể thành trí nhất thiết trí sao?

Phật bảo trời Đế Thích:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng không thể thành trí nhất thiết trí. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì có sở đắc nên không thể thành được. Vì có danh tướng nên không thể thành được. Vì có tạo tác nên không thể thành được.

Trời Đế Thích lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thành trí nhất thiết trí?

Phật bảo trời Đế Thích:

- Đối với sự phát khởi trí nhất thiết trí, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có sự thành tựu nên gọi là thành.

Trời Đế Thích lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thật kỳ lạ! Bạch Thiện Thệ! Thật hiếm có! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không vì sự sanh diệt tất cả pháp nên hiện ra ở thế gian, không vì sự thành hoại tất cả pháp mà hiện ở thế gian, nhưng cùng với thế gian làm lợi ích lớn lao.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát khởi lên tư tưởng như vậy: Đối với tất cả pháp, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoặc sanh, hoặc diệt, hoặc thành, hoặc hoại, Đại Bồ-tát này liền xa rời Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Có nguyên nhân mà các Đại Bồ-tát xa rời Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy. Nghĩa là khởi lên tư tưởng thế này: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có sở hữu, chẳng phải chơn thật, không bền chắc, chẳng tự tại. Đại Bồ-tát này liền xa rời Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải hư, chẳng phải thật, chẳng phải bền chắc, chẳng phải không bền chắc, chẳng phải tự tại, chẳng phải không tự tại, đối với tất cả pháp không có sự phân biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phật nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy để hiện rõ pháp nào?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ta nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy hoàn toàn không có pháp để hiện rõ. Vì sao? Vì trong giáo pháp của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chẳng hiển bày sắc, cũng chẳng hiển bày thọ, tướng, hành, thức. Chẳng hiển bày quả Dự lưu, cũng chẳng hiển bày Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Cũng chẳng hiển bày tất cả hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tức là Ba-la-mật-đa rộng lớn?

Phật hỏi Thiện Hiện:

- Do ý nào mà ông nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tức là Ba-la-mật-đa rộng lớn như vậy?

Thiện Hiện đáp:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với sắc chẳng làm cho lớn, chẳng làm cho nhỏ; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng làm cho lớn, chẳng làm cho nhỏ.

Đối với sắc chẳng làm cho tập hợp, chẳng làm cho tan rã; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng làm cho tập hợp, chẳng làm cho tan rã.

Đối với sắc chẳng làm cho có sức, chẳng làm cho không có sức; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng làm cho có sức, chẳng làm cho không có sức.

Như vậy cho đến đối với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm cho lớn, chẳng làm cho nhỏ; đối với sự chứng đắc trí nhất thiết trí của Phật cũng chẳng làm cho lớn, chẳng làm cho nhỏ.

Đối với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm cho tập hợp, chẳng làm cho tan rã; đối với sự chứng đắc trí nhất thiết trí của Phật cũng chẳng làm cho tập hợp, chẳng làm cho tan rã.

Đối với chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm cho có sức, chẳng làm cho không có sức, đối với Phật đã được trí nhất thiết trí cũng chẳng làm cho có sức, chẳng làm cho không có sức.

Vì sao? Vì năm uẩn cho đến trí nhất thiết trí chẳng phải lớn, chẳng phải nhỏ, chẳng phải tập hợp, chẳng phải tan rã, chẳng phải có sức, chẳng phải không có sức.

Vì tự tánh tất cả pháp đều là Không. Nếu Đại Bồ-tát khởi lên tư tưởng như vậy chẳng phải hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì các tư tưởng như vậy chẳng phải quả Đẳng lưu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có tư tưởng như vậy: Ta phải cứu thoát một số hữu tình vào cảnh giới Vô dư y bát Niết-bàn. Nếu có tư tưởng này thì gọi là có sở đắc lớn, chẳng phải có sở đắc là có thể thành tựu được. Vì sao? Vì hữu tình không sanh, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không sanh.

Vì hữu tình không tự tánh, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tự tánh.

Vì hữu tình xa lìa, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng xa lìa.

Vì hữu tình không thể nghĩ bàn, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không thể nghĩ bàn.

Vì hữu tình không có pháp hoại, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không có pháp hoại.

Vì hữu tình không giác tri, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không giác tri.

Vì hữu tình đúng như nghĩa, không có sự chứng ngộ, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng đúng như nghĩa, không có sự chứng ngộ.

Vì năng lực của hữu tình chẳng thành tựu, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thành tựu.

Bạch Thế Tôn! Con duyên theo ý này mà nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa rộng lớn. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thành tựu đại sự.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào có thể tin hiểu sâu xa, không có sự ngăn ngại, không nghi ngờ, cũng chẳng nhầm lẫn, Đại Bồ-tát này qua đời từ chỗ nào mà sanh đến nơi này, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã bao lâu, đối với nghĩa sâu xa của pháp có thể tùy theo đó mà hiểu rõ?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát này từ mười phương thế giới đã phụng sự chư Phật; ở trong pháp hội qua đời, sanh đến nơi này. Đại Bồ-tát này đã hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trải qua vô lượng, vô số đại kiếp, đối với nghĩa sâu xa của pháp có thể theo đó hiểu rõ. Vì sao? Nếu Đại Bồ-tát từ thế giới phương khác đã phụng sự đức Phật; ở trong pháp hội đó qua đời sanh đến nơi đây thì Đại Bồ-tát này đã gần gũi nhiều chư Phật Thế Tôn, đã từng hỏi pháp nghĩa sâu xa trong đây; đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoặc thấy, hoặc nghe, liền nghĩ: Hôm nay ta được thấy Phật, được nghe những điều Phật nói. Do nhân duyên này, nếu nghe thuyết giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng tai lắng nghe cung kính lãnh thọ, chấm dứt sự nghi ngờ đối với pháp nghĩa sâu xa.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát này đã từng cúng dường vô số chư Phật, đã nhiều kiếp hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên đời này mới có thể thành tựu việc này.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể lắng nghe, có thể quan sát được, có thể phát khởi, có thể nhớ nghĩ, có thể thị hiện, có thể hiện rõ nơi chốn thời gian khác nhau, có thể thuyết giảng và

biểu hiện các tướng trạng và chỉ rõ ý nghĩa sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không?

Phật dạy:

- Không thể. Thiện Hiện nên biết! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng phải uẩn xứ giới tự tánh sai khác có thể chỉ rõ được. Vì sao? Vì tất cả pháp rốt ráo xa lìa. Chẳng phải pháp xa lìa có thể chỉ rõ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết! Lìa uẩn xứ giới cũng không thể giác ngộ được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì ngay nơi uẩn xứ giới có thể hiểu được các pháp rốt ráo xa lìa, nên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thế nên Bát-nhã ba-la-mật-đa cùng với uẩn xứ giới không hai, không khác.

Thiện Hiện nên biết! Tức là tất cả pháp rốt ráo Không, tánh xa lìa, vĩnh viễn vắng lặng nên gọi là bất khả đắc. Vì bất khả đắc nên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết! Lúc nào không còn tướng, cũng không có lời nói để thiết lập về các tướng, thì khi đó gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát tích chứa công hạnh lâu như vậy mới có thể siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Ở đây nên phân biệt, vì căn cơ của các Bồ-tát khác nhau. Thiện Hiện nên biết! Có Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm đã gặp thiện hữu chơn chánh, dùng phương tiện giúp đỡ nên có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ngay. Vì Đại Bồ-tát này có phương tiện thiện xảo nên chẳng hủy báng Chánh pháp, không thấy các pháp có tăng có giảm, thường không xa lìa chánh hạnh của Bồ-tát, thường không xa lìa chư Phật Bồ-tát, thường gieo trồng căn lành để thân tâm thanh tịnh, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, mau chứng đắc trí nhất thiết trí.

Có các thiện nam tử v.v... trụ Bồ-tát thừa, tuy đã từng được gặp trăm ngàn đức Phật, ở chỗ các đức Phật tu hành phạm hạnh, nhưng vì dùng có sở đắc làm phương tiện, nên không thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này không sanh lòng tin hiểu, nên liền bỏ đi. Vì sao? Vì các thiện nam tử v.v... trụ Bồ-tát thừa này ở chỗ đức Phật quá khứ, đã từng nghe thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không sanh cung kính.

Vì không cung kính nên không thường lắng nghe.

Vì không thường lắng nghe nên không thể gần gũi được.

Vì không thể gần gũi nên không thể thỉnh hỏi.

Vì không thỉnh hỏi nên không thể tin hiểu.

Vì không thể tin hiểu nên bỏ chúng mà đi.

Do nhân duyên này làm cho nghiệp thiếu Chánh pháp càng tăng trưởng. Do sức mạnh của thói quen từ đời trước, nay nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này lại bỏ đi nữa. Không sanh cung kính, nên không thể lãnh thọ.

Vì không tin nhận nên hoặc thân hoặc tâm đều chẳng hòa hợp.

Vì chẳng hòa hợp, nên không thể hiểu rõ nghĩa lý sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Người ấy đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thể tin nhận được, chẳng lắng nghe được, chẳng hiểu rõ được, chẳng quán sát được nên làm cho nghiệp thiếu Chánh pháp càng tăng trưởng. Do nghiệp này nên nghiệp tội về ác tuệ tăng trưởng. Bởi nghiệp này nên khi nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa liền nhằm chán, hủy báng, vứt bỏ.

Thiện Hiện nên biết! Các thiện nam tử v.v... trụ Bồ-tát thừa này nhằm chán, hủy báng, vứt bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết tức là nhằm chán, hủy báng, vứt bỏ trí nhất thiết trí của chư Phật ba đời. Do nhân duyên này làm cho ác nghiệp tăng trưởng rất nặng. Do nghiệp này nên đọa vào địa ngục lớn, trải qua thời gian lâu dài chịu nhiều khổ cực. Nghĩa là vì ác nghiệp và thói hư từ đời trước nặng nề nên căn lành của sự giác ngộ yếu ớt, phước đức cạn mỏng nên tổn mình hại người. Đối với Phật, Pháp, Tăng tuy có được phần tin, ưa, nhưng vì ngu si nên không thể phân biệt chỗ cạn sâu của Chánh pháp. Đối với Đại thừa tự nhằm chán, hủy báng, vứt bỏ, cũng khiến cho các hữu tình mới học Chánh pháp nhằm chán, hủy báng, vứt bỏ đối với Đại thừa, còn bảo: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng phải thật lời Phật, không nên tu học. Họ đã làm cho người khác hủy báng Bát-nhã, tự thân họ đối với Bát-nhã càng hủy báng hơn. Họ đã hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì đối với trí nhất thiết cũng hủy báng sâu nặng. Do năng lực hủy báng trí nhất thiết một cách sâu nặng nên đối với Phật, Pháp, Tăng cũng hủy báng sâu nặng. Do tạo ra nghiệp ác quá nặng này nên nhân duyên các ác nghiệp tăng trưởng, đọa vào địa ngục lớn, lãnh chịu khổ cực dữ dội hàng trăm ngàn năm chẳng được giải thoát. Do tội nặng ấy nên trong thế giới này họ bị đọa từ địa ngục lớn

đến địa ngục lớn khác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa phát khởi đã lãnh chịu các khổ cực dữ dội.

Nếu khi thế giới này một khi kiếp thủy, hỏa, phong vừa khởi lên, do ác nghiệp nặng nề của họ vẫn chưa hết, nên sau khi qua đời thọ sanh ở thế giới khác, vẫn đọa vào địa ngục lớn giống như trước để chịu khổ cực nặng nề suốt trăm ngàn năm. Vì người kia tội nặng nên ở thế giới phương khác vẫn ở hết địa ngục lớn này đến địa ngục lớn khác, cho đến khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa xuất hiện vẫn lãnh chịu các khổ cực dữ dội.

Nếu ở thế giới phương khác ba kiếp thủy, hỏa, phong tùy lúc khởi lên, vì ác nghiệp nặng nề của họ chưa hết được, nên sau khi qua đời thọ sanh ở thế giới phương khác, cũng đọa vào địa ngục lớn như trước chịu khổ cực nặng nề suốt trăm ngàn năm. Vì tội nặng nên dù ở thế giới khác họ vẫn đọa hết địa ngục lớn này đến địa ngục lớn khác, cho đến lúc ba kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa xuất hiện đã lãnh chịu các khổ cực dữ dội. Cứ như vậy chuyển đi mãi lần lượt khắp các địa ngục lớn trong mười phương, chịu các thứ khổ cực nặng nề.

Nếu các thế giới khắp mười phương, khi kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong khởi lên, vì nghiệp ác nặng nề của họ vẫn chưa hết, nên sau khi qua đời lại sanh vào địa ngục lớn của thế giới Kham Nhẫn này. Từ địa ngục lớn này đến địa ngục lớn khác, cho đến kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong chưa phát khởi đã lãnh chịu khổ cực nặng nề.

Nếu trong thế giới này ba kiếp hỏa, kiếp thủy, kiếp phong tùy lúc khởi lên. Vì nghiệp ác của họ sâu nặng chưa dứt nên sau khi qua đời sanh lại các thế giới phương khác nữa, trải qua khắp các địa ngục lớn chịu khổ cực nặng nề, cứ luân hồi như vậy vô số kiếp cho đến khi năng lực của nghiệp tội hủy báng Chánh pháp yếu dần đi, vừa được ra khỏi địa ngục lại đọa làm loài bàng sanh. Xoay chuyển như trước hết cõi này đến phương khác, nhiều kiếp luân hồi chịu các thứ khổ. Khi năng lực của nghiệp tội hủy báng Chánh pháp yếu dần, họ mới thoát khỏi loài bàng sanh, nhưng lại đọa vào loài quỷ, hết cõi này đến phương khác, xoay chuyển luân hồi trải qua vô số kiếp chịu đủ mọi thống khổ.

Cuối cùng khi thế lực của nghiệp hủy báng Chánh pháp sắp hết, họ mới ra khỏi quỷ giới, được sanh vào cõi người. Tuy được làm người nhưng ở nơi hạ tiện: mù điếc, câm ngọng, nhiều bệnh tật, nghèo cùng, xấu xí, ngu si, bị mọi người khinh chê. Dù sanh đến chỗ nào cũng khổ nhiều vui ít, không được nghe đến danh hiệu Phật, Pháp, Tăng. Vì

sao? Vì các ác nghiệp phi báng Tam bảo nên họ phải chuốc lấy đầy đủ các loại quả khổ như vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tội hủy báng Chánh pháp và nghiệp vô gián, hai hành động ác này giống nhau không?

Phật dạy Xá-lợi Tử:

- Chớ bảo rằng tội này giống với nghiệp vô gián. Vì sao? Năm nghiệp vô gián tuy đưa đến quả khổ nặng nề nhưng không thể sánh với tội hủy báng Chánh pháp. Nghĩa là tội kia khi nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hủy báng chống nghịch, nói Bát-nhã ba-la-mật-đa này chẳng phải thật lời Phật nói, không nên tu học, chẳng phải pháp, chẳng phải luật, chẳng phải lời Đại sư dạy. Do nhân duyên này nên tội kia rất nặng.

Này Xá-lợi Tử! Người hủy báng Chánh pháp này tự hủy báng Chánh pháp, cũng dạy người hủy báng. Tự hoại thân mình, cũng khiến người khác bị hoại. Tự uống thuốc độc, cũng khiến người khác uống theo. Tự mất quả vui được sanh Thiên và quả giải thoát, cũng làm cho người khác mất luôn. Tự đưa mình vào địa ngục lửa, cũng làm cho người khác bị như vậy. Bản thân chẳng tin hiểu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, còn dạy người khác khiến họ chẳng tin hiểu. U mê điên đảo tự chìm trong biển khổ, cũng lôi người khác chìm theo.

Này Xá-lợi Tử! Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, Ta còn chẳng muốn để cho kẻ phi báng Chánh pháp nghe đến danh tự hưởng hồ giảng nói cho họ.

Này Xá-lợi Tử! Kẻ phi báng Chánh pháp kia, Ta còn không cho các thiện nam tử v.v... trụ Bồ-tát thừa nghe đến tên, hưởng là mắt thấy, sao lại cho ở chung được.

Này Xá-lợi Tử! Đối với kẻ phi báng Chánh pháp kia Ta còn chẳng cho mặc áo Cà-sa hưởng hồ nhận sự cúng dường. Vì sao? Này Xá-lợi Tử! Có những kẻ hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết những kẻ ấy là kẻ phá hoại Chánh pháp, đọa vào loài đen tối như ốc sên dơ bẩn, dơ mình bẩn người như đồng phân thối. Những kẻ nào tin dùng lời của kẻ phá hoại pháp cũng chuốc lấy khổ lớn như trước đã nói.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà Như Lai chẳng nói về hình dạng thân thể lớn nhỏ mà kẻ hủy báng Chánh pháp phải lãnh chịu khi đọa vào ác thú?

Phật dạy:

- Nay Xá-lợi Tử! Thôi, không nên nói về hình dạng thân thể lớn nhỏ mà kẻ hủy báng Chánh pháp phải lãnh chịu vào đời sau. Vì sao? Vì nếu Ta nói đầy đủ cảnh giới ấy thì kẻ kia nghe được rất kinh sợ, phải thổ huyết cho đến mất mạng, hoặc đau khổ gần chết, tâm quá buồn lo như trúng tên độc, thân khô héo dần như mạ đứt gốc. Vì sợ kẻ kia nghe nói về kẻ hủy báng Chánh pháp phải thọ thân quá xấu xí khổ sở như vậy luôn tự kinh hoàng, tan thân mất mạng. Ta thương xót kẻ kia nên không thể vì ông mà nói.

Khi đó Xá-lợi Tử thỉnh lần thứ hai, lần thứ ba xin Như Lai nói về hình thể kia để làm sự răn dạy sáng suốt cho đời sau biết được tội hủy báng Chánh pháp, thân chịu khổ cực nặng nề mà không gây ra tội này nữa.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi Tử:

- Trước Ta đã nói về tội của kẻ hủy hoại Chánh pháp lãnh chịu cảnh giới khổ sở đủ làm sự răn dạy sáng suốt cho đồng loại ở đời sau. Các thiện nam tử v.v... nghe Ta nói về quả báo tội hủy báng Chánh pháp như trước, thà bỏ thân mạng quyết chẳng hủy báng Chánh pháp, đừng để tự thân phải chịu khổ cực ở đời sau.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có các thiện nam tử v.v... thông minh nghe đức Phật nói: Người hủy báng Chánh pháp đời sau phải chịu khổ lớn lâu dài, nên khéo giữ gìn nghiệp thân, khẩu, ý. Vì sao? Đừng để tự thân phải vì các nghiệp ác ấy mà phải làm người trong cảnh giới ác chịu khổ lâu dài.

Bạch Thế Tôn! Sự tạo tác làm cho nghiệp hủy hoại Chánh pháp tăng trưởng há chẳng phải do các nghiệp ác huân tập từ đời trước ư?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Trong Chánh pháp Tỳ-nại-da của Ta sẽ có những xuất gia ngu si, tuy họ gọi Ta là bậc Đại sư nhưng lại hủy báng chống nghịch Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện nên biết! Nếu hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì đó là hủy báng Vô thượng Bồ-đề. Nếu hủy báng Vô thượng Bồ-đề, thì đó là hủy báng trí nhất thiết trí. Nếu có hủy báng trí nhất thiết trí, thì đó là hủy báng Phật, Pháp, Tăng bảo. Nếu có hủy báng Phật, Pháp, Tăng bảo, thì nhận lấy vô biên tội nghiệp. Nếu đã nhận lấy vô biên nghiệp tội liền chuốc lấy vô biên khổ báo.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Người ngu si kia do bao nhiêu nguyên nhân mà hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Do bốn nguyên nhân. Những gì là bốn?

Một là bị các tà ma lừa gạt.

Hai là chẳng tin hiểu pháp thâm sâu.

Ba là chẳng siêng năng tinh tấn, say đắm năm uẩn nên bị các ác tri thức khống chế.

Bốn là ôm nhiều sân giận, ưa làm việc ác, thích đề cao mình, khinh chê người khác.

Người ngu si do đầy đủ bốn nguyên nhân này nên hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa, do đây nên đời sau phải chịu cực khổ nặng nề.

Quyển thứ 544

HẾT